

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/DS-ST
Ngày 15-6-2023
V/v tranh chấp hợp đồng hợp đồng
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Như

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phước.

Ông Nguyễn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H (Phạm Thị T), sinh năm: 1958; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Bị đơn: Ông Quách Trọng Đ; Địa chỉ: Số D, đường T, Khóm B, Phường E, TP ., tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/10/2022 của nguyên đơn và lời trình bày của nguyên đơn:

Vào ngày 31 tháng 10 năm 2020 bà H có bán cho ông Quách Trọng Đ 01 tivi 55inch, với giá 13.000.000đồng, mỗi tháng trả góp một triệu đồng vào ngày 15 hàng tháng; Ngày 15 tháng 01 năm 2021, ông Đ trả cho bà H số tiền một triệu đồng, từ đó đến nay ông Đ không thực hiện nghĩa vụ. Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng giải quyết: Buộc ông Quách

Trọng Đ trả cho bà Nguyễn Thị H (Phạm Thị T) số tiền 12.000.000đồng từ việc bà Nguyễn Thị H bán cho ông Quách Trọng Đ một tivi 55inch.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn đã nộp Một Căn cước công dân tên bà Nguyễn Thị H (bản sao có chứng thực); Một hóa bán hàng có tên người mua hàng tên Đ (bản photo); Biên bản hòa giải ở cơ sở ngày 21/3/2022 (bản chính). Đơn kiến nghị tường trình bà Phạm Thị T (bản photo);

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án nhận chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: Ông Quách Trọng Đ không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu mà bà Nguyễn Thị H đã trình bày và giao nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Quách Trọng Đ trả nợ tiền mua tivi 55inch ; Ông Quách Trọng Đ cư trú tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp là Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Đối với ông Quách Trọng Đ quá trình tố tụng Tòa án tiến hành cấp tổng đạt văn bản tố tụng đối với ông Quách Trọng Đ theo địa chỉ mà nguyên đơn cung cấp, qua xác minh ông Quách Trọng Đ không có mặt tại địa chỉ Số D, đường T, Khóm B, Phường E, TP ., tỉnh Sóc Trăng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015, ông Quách Trọng Đ không có mặt tại địa chỉ trên và không thông báo cho nguyên đơn về việc thay đổi nơi cư trú thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiến hành giải quyết theo thủ tục chung. Ông Quách Trọng Đ từ khi Tòa án thông báo thụ lý vụ án đến đưa vụ án ra xét xử đã được niêm yết đảm bảo theo quy định tại khoản 5 Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định: Ông Quách Trọng Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Quách Trọng Đ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H: Bà N khởi kiện ông Quách Trọng Đ trả số tiền 12.000.000 đồng, cung cấp biên bản hòa giải tại Ban nhân dân khóm B, Phường E, thành phố S là chứng cứ theo quy định khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn không phản đối những tình

tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, nguyên đơn cung cấp thì nguyên đơn không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, đủ cơ sở Hội đồng xét xử xác định: Ông Quách Trọng Đ mua tivi 55inch của bà Nguyễn Thị H với số tiền 13.000.000 đồng, đã trả được 01 triệu đồng, số tiền còn lại 12.000.000đồng ông Đ chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà H.

[4] Căn cứ vào Điều 430 Bộ luật dân sự 2015 quy định Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên ông Quách Trọng Đ là bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Khoản 1 Điều 95, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H:

Buộc ông Quách Trọng Đ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 12.000.000 đồng; (*Mười hai triệu đồng*)

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu, khi nộp đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị H được miễn tạm ứng án phí.

Ông Quách Trọng Đ phải chịu là 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*)

3/. Nguyên đơn có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án cấp tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Võ Văn Như

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước Nguyễn Phước

Võ Văn Như

Nơi nhận:

- Ghi theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)